

TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU LIỄU HẠNH Ở LÀNG TÂY MỖ, XÃ LĨNH TOẠI, TỈNH THANH HÓA

NGUYỄN THỊ QUẾ*

Tóm tắt: Là một nhân vật có vị thế đặc biệt trong tín ngưỡng thờ Mẫu ở Việt Nam, hành trạng, lai lịch trần tục của Thánh Mẫu Liễu Hạnh rất phức tạp, khó có thể tìm được một hành trạng gốc. Tại Thanh Hóa đang tồn tại hai quan điểm giáng trần lần thứ ba của công chúa Liễu Hạnh ở Phố Cát và Tây Mỗ. Bài viết khai thác những thông tin của công chúa Liễu Hạnh tại địa danh Tây Mỗ, huyện Hà Trung (trước đây) - địa danh khá mờ trong tâm thức dân gian cũng như các công trình nghiên cứu của học giới. Bằng phương pháp nghiên cứu điền dã, phỏng vấn, quan sát tham dự, người viết cung cấp cơ sở dữ liệu về hành trạng trần tục của Mẫu Liễu Hạnh tại Tây Mỗ và những đặc trưng trong tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu Hạnh ở nơi đây.

Từ khóa: Thánh Mẫu Liễu Hạnh, Tây Mỗ, lễ hội, hành trạng trần tục.

Abstract: As a figure of special standing in the Mother Goddess worship in Vietnam, the earthly deeds and origins of Mother Goddess Lieu Hanh are very complex, making it difficult to find a single original account. In Thanh Hoa, two perspectives currently exist regarding Princess Lieu Hanh's third reincarnation, at Pho Cat and Tay Mo. This article explores information about Princess Lieu Hanh at the Tay Mo locality, Ha Trung district (formerly) - a place quite obscure in both folk memory and academic research. Using ethnographic research methods, including interviews and participant observation, the author provides a database on Mother Lieu Hanh's earthly deeds in Tay Mo and the unique characteristics of the Mother Lieu Hanh worship there.

Keywords: Mother Goddess Lieu Hanh, Tay Mo, festival, mundane identity.

Địa danh Tây Mỗ với tư cách là nơi giáng trần lần thứ ba ở Thanh Hóa và thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh đã được nhắc đến trong nghiên cứu của Chu Xuân Giao *Về kết cấu kép ở trung tâm truyền thuyết hệ thần Liễu Hạnh qua khảo sát thần tích Đệ tam Tiên chúa được thờ phụng ở Nga Sơn và Nghĩa Hưng* (2017); Nguyễn Thị Yên với *Tìm hiểu sự tích giáng sinh lần thứ ba của mẫu Liễu ở xã Hà Châu, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa* (2017)... Những công trình này đã gợi mở, lý giải nhiều vấn đề thú vị về nơi giáng sinh thứ ba của Mẫu Liễu Hạnh tại Tây Mỗ (Thanh Hóa). Tuy nhiên, đến nay, những nghiên cứu về Mẫu Liễu Hạnh gắn với địa danh Tây Mỗ vẫn chưa đi đến thống nhất giữa thư tịch với thư tịch, giữa thư tịch và truyền ngôn. Bài viết này tiếp tục khảo sát những quan niệm về nguồn gốc của Mẫu và tín ngưỡng thờ Mẫu ở trong vùng Tây Mỗ qua biến đổi của thời gian.

1. Khái quát về vùng đất Tây Mỗ

Làng Tây Mỗ (còn có tên là làng Tam Thảng)

thuộc xã Hà Thái, huyện Hà Trung (trước đây), nay là xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa. Theo **Đồng Khánh dư địa chí**, làng Tây Mỗ trước đây thuộc xã Tây Mỗ, tổng Phi Lai, huyện Nga Sơn, phủ Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (1). Làng Tây Mỗ là “một làng cổ khá lớn, xưa kia chủ yếu ở vùng ven chân núi Cù Eo, trên đỉnh có khu đất bằng phẳng gọi là Lĩnh Đình. Lúc đầu dân cho dựng đình ở đó. Tương truyền đình đó rất thiêng, dân đi qua phải ngả mũ nón xuống, vì nhiều điều bất tiện, làng dời đình xuống giữa làng như ngày nay” (2). Tại chân núi Giếng Hang có ngôi đền Mẫu rất thiêng gọi là đền Bà chúa Ba (tức Hoàng Thị Quế Hoa), đền quay mặt về hướng Bắc, đối diện là dãy núi Giang Hạc. Dân làng ở đây cho hay, trong những năm chiến tranh tàn phá khốc liệt, bom đạn khắp nơi, nhưng không hề có trái bom nào rơi vào làng Tây Mỗ, nên các công trình kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng trong làng vẫn bình an, vô sự.

Theo **Địa chí Hà Trung**, tên làng Tây Mỗ/ Tây Mụ được đặt theo tên làng cũ trong quá trình di dân,

làng có “ông tổ gốc người Tây Mỗ, Hà Tây lập nên” (3). Trước đây, làng có tục lệ kiêng không gọi mẹ (phạm vào Mẫu Mẹ) mà gọi mẹ là chị, ngày nay gọi mẹ bình thường như các vùng khác.

Có thể thấy, Tây Mỗ là vùng đất có lịch sử lâu đời, dung hợp văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo: Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo, tín ngưỡng dân gian (trong đó có tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu).

2. Những biểu đạt trong tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu Hạnh ở làng Tây Mỗ

Hành trạng trần tục của Mẫu Liễu Hạnh ở Tây Mỗ

Kết quả từ các công trình nghiên cứu thư tịch

Thánh Mẫu Liễu Hạnh là vị thần chủ của đạo Mẫu, được phụng thờ ở nhiều địa phương trong đó có Thanh Hóa. Khảo sát của các học giả Chu Xuân Giao và Nguyễn Thị Yên, về những tài liệu Hán Nôm đã tiết lộ sự xuất hiện hành trạng trần tục của Thánh Mẫu Liễu Hạnh ở làng Tây Mỗ. Trong **Hoàng tộc thừa sao Đệ tam tiên thánh sinh nhật mục lục phá** (4): Bà có tên tục là Thúc, nguyên người họ Hoàng ở xã Tây Mỗ huyện Nga Sơn (sau đổi thành Tổng Sơn), sinh vào cuối năm Đinh Hợi niên hiệu Cảnh Hưng 28 (ghi chi tiết là sinh giờ Mão ngày 21-12 âm lịch, nếu tính sang dương lịch sẽ là ngày 9-2-1768). Có nhiều năng lực kỳ lạ trong nhận biết tự nhiên (mưa, nắng...). Năm 16 tuổi, lấy chồng tên Mai Nho Bàng ở cùng huyện, nhưng cuộc sống vợ chồng chỉ trên danh nghĩa. Ông họ Mai sau có xây nhà ở xã Bảo Ngũ, huyện Thiên Bản, trấn Sơn Nam; nên ông bà tới đó sinh sống. Từ xã Bảo Ngũ, bà thường tới nơi thờ Đệ nhất tiên nữ ở Tiên Hương. Năm 33 tuổi, bà linh ứng được ngày mất của mình, báo cho tì nữ biết mình là Hoàng Quế Hoa tiên nữ Đệ tam ở thiên cung (nguyên văn là *Thiên cung đệ tam tiên muội Hoàng Quế Hoa*), đến ngày 9-3 thì sẽ về trời; tới ngày 9-3 bà hóa. Dân chúng trong vùng từ đó thờ bà với tên *Đệ tam tiên nữ* có tên hiệu là *Hoàng Quế Hoa công chúa*. Người ta kêu cầu gì với tiên nữ, đều được ứng nguyện. Tức là Mẫu sinh ra ở Tây Mỗ nhưng hóa ở Giáp Ba (Nam Định trước đây, nay là Ninh Bình).

Tác giả Nguyễn Thị Yên trong quá trình khảo sát các tài liệu thành văn: tư liệu Hán Nôm phủ Quảng Cung, **Cát thiên tam thể thực lục**, **Kinh thánh Mẫu Sòng Sơn**, đã đưa ra thông tin về giáng sinh của Mẫu ở Tây Mỗ như sau:

Thông tin	Tư liệu Hán Nôm phủ Quảng cung	Cát thiên tam thể thực lục	Kinh thánh mẫu Sòng Sơn
Năm xuất hiện tư liệu	1741 và 1781	1913	1952
Địa danh giáng sinh	Xã Tây Mỗ, huyện Nga Sơn, hạt Thanh Hoa	- Sóc Sơn?- Xã Tây Mỗ, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Làng Tây Mụ, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa
Thời gian sinh, hóa	10-10-1650 đến ngày 5-2-1668	Hơn một năm - không nói rõ năm giáng, năm hóa	1609-1610
Danh tính khi giáng sinh	Xưng tên là Hoàng Thị Trinh	Không nói tên họ	Không nói tên họ
Danh tính chồng	- Đào Lang - Mai Thanh Lâm	Phu quân họ Mai	Chàng Mai Sinh (giống chuyện của Đoàn Thị Điểm)
Danh tính con	- Tên Cồn - Thanh Cồn	Tên Cồn	Mai Cồn
Danh tính cha mẹ	Không có	Không có	Không có

Nguồn: Nguyễn Thị Yên

Trong **Thanh Hóa chư thần lục** có chép: “Thần vốn người trong trang, giáng sinh vào khoảng thời Lê Cảnh Hưng (1740-1786), năm 16 tuổi thì đến thôn Bảo Tá, tỉnh Nam Định trước đây, nay là Ninh Bình, gửi mình vào chốn Thiên môn, ngày đêm nghiêm cẩn tu giới. Sau lại đến hầu ở miếu Đệ nhất Tiên thánh (Liễu Hạnh). Đến năm 33 tuổi thì mất, ngày đưa tang gió nổi, bụi cuốn, mây đưa, có một đạo mây hồng che lấp cả huyết, hình dạng như chim yến bay lượn. Nhân dân biết là dấu vết của bậc tiên nhân, bèn chép lại thành sự tích” (5).

Như vậy, ở tài liệu Hán Nôm đang tồn tại các thần hiệu: Đệ tam Hoàng Thị Quế Hoa công chúa, Hoàng

Thị Quế Hoa công chúa, Mẫu Liễu Hạnh. Đồng thời, kết quả của các công trình nghiên cứu từ thư tịch đã cho thấy hành trạng trần tục của Mẫu giống nhau ở chỗ: Mẫu mượn cửa họ Hoàng để giáng sinh, lập gia đình với người họ Mai, và hóa khi còn trẻ; nhưng điểm khác nhau/ chưa thống nhất là: Tục danh, có con hay không có con. Các công trình này cung cấp hành trạng của Thánh Mẫu Liễu Hạnh với sự phân tích, lý giải rất xác thực, thú vị. Đây là những tài liệu quý, góp phần làm phong phú và cũng phức tạp về hành trạng trần tục của Mẫu Liễu Hạnh, đặc biệt là ở đất Thanh Hóa với địa danh cụ thể: Tây Mỗ. Các công trình trên cũng đặt ra vấn đề cần luận giải: các thần hiệu: Đệ tam Hoàng Thị Quế Hoa công chúa, Hoàng Thị Quế Hoa công chúa chỉ lần giáng sinh thứ ba của Mẫu Liễu Hạnh tại Tây Mỗ hay đó là một trong hai thị nữ giáng trần theo Mẫu Liễu?

Kết quả từ khảo sát truyền ngôn

Trong đợt khảo sát, điền dã ở làng Tây Mỗ năm 2024, chúng tôi gặp gỡ thủ từ Bùi Văn Ba (trông coi phủ đã gần 20 năm nay), bà Hoàng Thị Sáng (Chi hội trưởng Phụ nữ làng Tây Mỗ), bà Nguyễn Thị Nhung (cán bộ văn hóa xã) cùng khá nhiều người dân trong làng Tây Mỗ thì thông tin về Mẫu như sau: Mẫu mượn cửa họ Hoàng giáng sinh (nhưng không nhớ rõ tục danh là gì); Mẫu cũng đi chăn trâu, cắt cỏ, đi làm như những người bình thường khác nhưng có dị tài biết trước nắng, mưa và Mẫu đứng chỗ nào thì chỗ đó có bóng râm mát; Mẫu lấy chồng nhưng cuộc sống gia đình không hạnh phúc (Mẫu có vết sẹo trên má do bị chồng đánh, sau này dân làng tô tượng thì bức tượng cũng có vết sẹo đó trên má, đồ mây cũng không đây); Mẫu mách bảo với dân làng là “hóa ở bãi Ông Chôn (địa danh ở làng Tây Mỗ - tương truyền là vùng đất ruộng tư của địa chủ giàu có) nhưng khi xuống thì ở dưới có nhiều cá chép đăm vào nên Mẫu ra Phủ Dày, Nam Định” (6). Vì thế, Mẫu được dân làng thờ phụng ở Phủ Mỗ và nhà thờ họ Hoàng cách Phủ Mỗ không xa (chừng 1km) lập ban thờ Mẫu.

Kết quả điền dã cũng cho thấy: Làng Tây Mỗ có nhiều chi họ Hoàng nhưng không cùng chi với họ Hoàng của Mẫu. Nhánh họ Hoàng ở Hà Châu lưu giữ bia đá hiện nay không phải là dòng họ Hoàng của Mẫu. Bia đá mà nhà họ Hoàng ở Hà Châu có cũng không phải mang từ nhà thờ tổ họ Hoàng của Mẫu mà do họ tìm được ở một nơi khác (không rõ địa danh) và hiện tại gia đình họ Hoàng ở Hà Châu không có mối quan hệ xã giao, tương tác nào với phủ Tây Mỗ.

Các tài liệu thư tịch về phủ Mỗ hiện không còn được lưu giữ ở địa phương, các tài liệu quốc ngữ hiện có đều là các tài liệu được phục hồi lại từ trong truyền ngôn của vùng. Dù làng Tây Mỗ không bị tàn phá bởi chiến tranh nhưng thuộc về vùng rừng nên bị ảnh hưởng nhiều của thiên tai. Phủ Tây Mỗ bị hạ giải hoàn toàn vào những năm 1959-1961 là do hệ quả của thời kỳ chống mê tín, dị đoan lúc bấy giờ. Theo truyền ngôn, trên đất Phủ Mỗ bây giờ chỉ còn lại di vật duy nhất là cây mít khoảng 500 năm tuổi; tương truyền cây mít này do Mẫu trồng khi là người phạm trần, quả của cây mít này rất ngon. Người dân cũng truyền lại thông tin: Sau khi phủ bị hạ giải thì bức tượng Mẫu tạc bằng gỗ mít, to cao tầm bằng đứa trẻ lên hai đã bị một số người thợ đã đưa vào lò nung vôi nhưng điều kỳ lạ là khi vôi chín, dỡ vôi thì bức tượng đó vẫn nguyên vẹn, không hề bị đốt cháy; số vôi nằm tiếp xúc với tượng đều bị sũng. Sau này người ta đốt một vài lần nữa vẫn thấy tượng không bị cháy nên thả ra hồ, tượng nổi trên mặt hồ sen trước phủ. Ngày nay, nhắc đến sự việc này, người dân ở Tây Mỗ vẫn không khỏi kinh ngạc và xác nhận những người đưa bức tượng vào lò vôi để đốt có cuộc sống không suôn sẻ (7).

Sau đổi mới, nhân dân mới lập miếu nhỏ để phụng thờ với sự góp sức chung tay của nhân dân địa phương và các tín chủ, con nhang của đạo Mẫu, đặc biệt là những người được ăn lộc Mẫu. Kiến trúc phủ có trụ biểu, bình phong, giếng ngọc, sân, 18 bậc đá, cung thờ công đồng, tam phủ, cung cấm thờ Tiên thiên Thánh Mẫu Liễu Hạnh (2 bên có 2 pho tượng nhỏ là nàng Quỳnh, nàng Quê). Trong phủ có treo bức ảnh truyền thần, theo lời thủ nhang Bùi Văn Ba là ảnh Mẫu hiển Thánh và một bức ảnh Mẫu hóa về trời. Hai bức ảnh này đều được truyền ở hiệu ảnh trên phố cổ Hà Nội. Phía bên phải là gian độc lập thờ đức Thánh Trần triều và Bác Hồ. Phía bên trái, cạnh cây mít cổ là ban thờ Phật. Như vậy, di tích phủ Tây Mỗ có cấu trúc và bài trí thần điện mang tính dung hợp tôn giáo và tín ngưỡng của dân tộc, giao thoa truyền thống với hiện đại.

Nhà thờ họ Hoàng hiện nay do người cháu là Hoàng Văn Nhân và vợ tên Ngoan coi sóc, hương hỏa. Trong đất hương hỏa, nhà thờ là ngôi nhà ngói ba gian, sân thượng, trong nhà bố trí gian chính thờ ban công đồng, Tam phủ và cao nhất là thờ ảnh tượng Mẫu, bên trái thờ tổ.

Qua khảo sát điền dã, chúng tôi đồng tình với nhận định với nhà nghiên cứu Chu Xuân Giao: “ở chính làng Tây Mỗ, gồm Phủ Tây Mỗ và từ đường

họ Hoàng, hiện không còn bất cứ di vật hay tư liệu mang tính nguyên gốc nào liên quan đến hành trạng của Đệ tam thánh Mẫu” (8).

Tuy vậy, những câu chuyện truyền ngôn của bà con trong làng đều thống nhất và họ mang một niềm tôn kính, tin tưởng rằng: Mẫu Liễu Hạnh giáng trần lần thứ 3 ở Tây Mỗ, phủ hộ cho nhân dân trong vùng, nên khi đi lễ Mẫu thì họ vẫn kêu cầu là Thánh Mẫu Liễu Hạnh; và từ đây, Mẫu vân du đến các địa danh khác để hành thiện.

Lễ hội thờ Mẫu Liễu Hạnh ở phủ Tây Mỗ

Phủ Tây Mỗ là di tích phụng thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh, hằng năm tổ chức lễ hội từ ngày 7 đến ngày 10 tháng Ba với nghi lễ rước bóng độc đáo được thực hiện ở cả Phủ Mỗ và nhà thờ họ Hoàng. Lễ hội còn được gọi là Lễ hội Bà chúa Ba.

Sáng ngày mùng 7, sau lễ tế, dân làng sẽ rước kiệu ông từ Phủ Tây Mỗ vào nhà thờ tổ họ Hoàng, làm lễ tế và xin rước bát hương trong nhà thờ đặt vào kiệu ông (kiệu ông do 8 thanh niên trai tráng khiêng); sau đó rước kiệu bà (kiệu bà trước đây do 8 nữ tú khiêng nhưng hiện nay là 8 người phụ nữ khiêng kiệu với điều kiện nhà sạch sẽ, kiêng kỵ tang sự) từ phủ vào nhà thờ đón kiệu ông và cùng rước vào đình Cầu (Tây Mỗ). Tại sân đình Cầu, hai làng Tây Mỗ và Minh Đài chuẩn bị đầy đủ các lễ vật chay: xôi, hoa, quả, bánh kẹo... đón kiệu. Tại đây, cả kiệu ông và kiệu bà đều quay 3 vòng (với ý nghĩa số 3 là số thiêng gắn với lần giáng sinh thứ 3 của Mẫu ở vùng đất này). Sau đó nghi lễ này, rước kiệu về phủ (vào trưa ngày mùng 7 và nghỉ tại phủ đến ngày mùng 9). Ba giờ chiều mùng 9 lại rước kiệu ông vào nhà thờ tổ họ Hoàng để trao bát hương vào nhà thờ tổ (lần này không rước kiệu bà) sau đó quay về phủ. Ngày mùng 10, tắm kiệu để cát và đóng cửa, năm nào mùng 10 tháng Ba cũng mưa. Dịp lễ hội, nhiều du khách thập phương đã về tham dự và dâng lễ Mẫu, cầu sức khỏe, tài lộc. Khách thập phương đến với lễ hội với những điều cầu mong và ước vọng không giống nhau, cũng không phải trải qua những lễ nghi, gò bó hay những khuôn mẫu khắt khe, mà họ tự tâm mình có thể trực tiếp thông qua những nghi lễ khói hương đơn giản mà cầu khẩn của mình. Có khi, họ thông qua các ông đồng, bà đồng để gắn kết với thế giới thánh thần, cầu xin, ước nguyện của mình... Từ đó gắn kết những số phận với nhau, tạo nên sự cố kết, thông cảm, sẻ chia trong cộng đồng. Sau nghi thức rước kiệu là lễ tế do đội nữ tế của làng thực hiện; nghi lễ hầu đồng... Tiếp theo là phần hội và các trò chơi dân gian tạo nên không khí vui vẻ, sự đoàn kết cộng đồng trong lễ hội.

So với lễ hội ở một số cơ sở thờ tự Thánh Mẫu Liễu Hạnh ở Thanh Hóa: Đền Sòng, đền Phó Cát, phủ Vàng, đền Rồng - đền Nước..., lễ hội phủ Tây Mỗ độc đáo hơn ở nghi thức rước kiệu: Rước kiệu vào nhà thờ tổ họ Hoàng (nhà thờ tổ tiên Mẫu giáng sinh), rước ra đình Cầu trình Thành hoàng làng sau đó rước về phủ và diễn ra các hoạt động tín ngưỡng, tâm linh, giao lưu văn hóa... Kiệu được để lại trong phủ đến ba ngày sau lại rước kiệu ông vào nhà thờ họ Hoàng để trao lại bát hương lên bàn thờ rồi về phủ và tắm kiệu, đến đây sẽ kết thúc nghi thức rước kiệu và lễ hội. Nghi thức rước kiệu ở phủ Tây Mỗ diễn ra với thời gian dài hơn, cầu kỳ, phức tạp hơn một số đền phủ khác trên địa bàn huyện Hà Trung nói riêng và Thanh Hóa nói chung.

3. Mối quan hệ giữa nhà thờ tổ họ Hoàng và phủ Tây Mỗ

Quan niệm Mẫu Liễu Hạnh giáng trần tại nhà họ Hoàng ở Tây Mỗ được người dân trong vùng lưu truyền. Hiện, sự qua lại, kết nối giữa nhà thờ họ Hoàng và phủ Tây Mỗ vẫn duy trì. Vào dịp Tết Nguyên đán hoặc trước ngày diễn ra lễ hội, hậu duệ họ Hoàng có ra phủ Mỗ thắp hương, dâng lễ tưởng nhớ Mẫu, tham gia đoàn rước kiệu từ phủ Mỗ vào nhà thờ, ra đình Cầu, về phủ Mỗ. Theo nhân dân trong vùng, ngày sóc - vọng hoặc khi gia đình có việc, họ thường đến phủ để kêu cầu và theo họ thì sự kêu cầu, khẩn nguyện ấy đều linh ứng. Những gia đình có con nhỏ khó nuôi, họ cũng đến phủ bán khoán để đứa trẻ được ngoan khỏe, bình an...; những trai tráng tham gia khiêng kiệu cảm thấy có được sự gia lộc của Mẫu.

Mặc dù mối quan hệ này không mật thiết như ở phủ Dày (có lễ Mẫu giáng sinh ở Tây Mỗ, nhưng hóa ở Nam Định (nay là Ninh Bình) nên ở đây không có mộ phần của Mẫu như ở Phủ Dày); song cũng là nét riêng trong Tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu ở Thanh Hóa.

Mẫu Liễu Hạnh được thờ phụng ở Tây Mỗ song song hai hành trạng độc lập: ở nhà thờ họ Hoàng (thờ con người trần thế), ở phủ Tây Mỗ (thờ Thánh Mẫu). Hai hành trạng trần thế và Thánh thần có quan hệ qua lại với nhau: tiền kiếp và hậu thời. Tại nhà thờ họ Hoàng: ban thờ Mẫu với hành trạng trần tục: “Tính từ dưới lên gồm các lớp sau: 1. Hạ ban thờ ngũ hồ và bạch xà; 2. Công đồng và bản đền (hai bát hương); 3. Thánh mẫu và hai vị hầu cận (ba bát hương); 4. Tổ họ Hoàng (một bát hương). Ở lớp thứ 3, là lớp thờ Đệ tam thánh Mẫu và hai vị hầu cận, có một bức ảnh màu một pho tượng nữ được ép plastic rồi lồng trong khung kính, trên bức ảnh

có choàng một tấm lụa đỏ. Đó là ảnh mới được làm gần đây” (9).

Như vậy, cách bài trí thờ tự ở từ đường họ Hoàng không đơn thuần là từ đường thờ con người hoàn toàn trần tục, chết táng truyền thống mà mang những biểu hiện của điện thờ gia thờ Mẫu Tam phủ, nhân vật được thờ khi sống có những điều linh dị và hóa một cách nhẹ nhàng, với mộ phần ở nơi khác.

Hiện nay, ban thờ trong từ đường họ Hoàng được bài trí có thêm các tượng, bức ảnh màu một pho tượng nữ được ép plastic rồi lồng trong khung kính, trên bức ảnh có choàng một tấm lụa đỏ (linh vị của Mẫu) đặt ở vị trí cao nhất, trong cùng. So với hơn chục năm về trước, bài trí có ban thờ trong từ đường họ Hoàng đã có sự thay đổi và mang dáng dấp, màu sắc của ban thờ trong các đền phủ thờ Mẫu Tam phủ. Nghi thức thờ cúng Mẫu ở đường họ Hoàng cũng thực hiện giống như những gia đình khác, dâng lễ vào ngày sóc vọng, các ngày lễ trọng, dịp Tết với tâm thành kính. Vào dịp tiệc Mẫu, lễ hội, dâng lễ to hơn, đầy đủ hơn và thực hiện nghi thức rước bát hương lên kiệu ông để đưa về phủ Mẫu.

Như vậy, trong tín ngưỡng thờ Mẫu hiện nay tại Tây Mỗ, vẫn giữ mối liên hệ giữa nhà thờ họ Hoàng và phủ Tây Mỗ - giữa hành trạng trần tục - Thánh Mẫu. Người dân khẳng định và tự hào về sự giáng trần lần thứ ba của Mẫu tại đây, nhưng không có sự tranh giành với Phố Cát hay Xa Liễu (Nga Sơn) mà nhuần nhị, hiền hòa. Họ coi Mẫu là vị thánh quyền năng ban phúc cho tất cả mọi người chứ không riêng gì nhân dân trên vùng đất Tây Mỗ.

Kết luận

Lần giáng sinh thứ ba tại Tây Mỗ của Mẫu khá lặng lẽ (kể cả vị thế lẫn biên độ lan tỏa), người dân ít biết đến địa danh này với sự giáng tích của Mẫu trên cả tư liệu Hán Nôm và truyền ngôn. Làng Tây Mỗ ở xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa - quê hương của chúa Nguyễn nhưng hiện chưa có một thư tịch, tài liệu nào nhắc đến sắc phong của triều đình nhà Nguyễn cho vùng đất Tây Mỗ thờ Mẫu Liễu, trong khi Phố Cát, Tây Trác, Phủ Vàng... trên địa bàn Thanh Hóa lại lưu giữ được các sắc phong ban cho Mẫu Liễu được thờ phụng tại các vùng đất này. Đệ tam Tiên thánh Hoàng Thị Quế Hoa công chúa là thần hiệu của Thánh Mẫu Liễu Hạnh giáng trần lần thứ ba hoặc là thị nữ giáng trần theo Mẫu Liễu hoặc sự neo bám vị thần địa phương/ bà Cô tổ của dòng họ Hoàng vào uy danh của Thánh Mẫu Liễu Hạnh... ở Tây Mỗ đều có ý nghĩa riêng và góp phần làm cho hành trạng của Mẫu Liễu thêm phần đa dạng, phức tạp. Vấn đề này chưa

khép lại và rất cần những nghiên cứu chuyên sâu tiếp theo của các nhà khoa học.

Lễ hội phụng thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh tại phủ Tây Mỗ diễn ra rất sôi nổi, khỏe khoắn, vui vẻ với những điều tốt đẹp của lễ hội truyền thống; bên cạnh đó, nghi thức rước kiệu mang tính độc đáo, mang nét đặc trưng cho tín ngưỡng thờ Mẫu Liễu trong vùng. Lễ hội này góp thêm vào kho tàng lễ hội xứ Thanh nói chung và lễ hội thờ Mẫu Liễu Hạnh nói riêng nét đẹp văn hóa gắn kết giữa hành trạng trần tục với hành trạng Tiên Thánh tôn vinh vị Thánh Mẫu toàn năng, quyền lực nhất thần điện thờ Mẫu - Mẫu nghi Thiên hạ ■

N.T.Q

1. Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Quốc sử quán triều Nguyễn, Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb Thế giới, 2003, tr.1086.

2, 3. Hoàng Tuấn Phổ, Phạm Tấn, Phạm Tuấn, *Địa chí Hà Trung*, Nxb Khoa học xã hội, 2005, tr.81, tr.441.

4, 8, 9. Chu Xuân Giao, *Về kết cấu kép ở trung tâm truyền thuyết hệ thần Liễu Hạnh qua khảo sát thần tích Đệ tam Tiên chúa được thờ phụng ở Nga Sơn và Nghĩa Hưng*, Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 1 (135), 2017, tr. 21,19, 19.

5. *Thanh Hóa chư thần lục*, (bản đánh máy), Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Hà Nội, tr.454.

6, 7. Tài liệu điền dã, phỏng vấn thủ nhang Bùi Văn Ba, bà Hoàng Thị Sáu ở làng Tây Mỗ, tháng 6-2024.

Tài liệu tham khảo

1. Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thanh Hóa, *Địa chí Thanh Hóa*, tập 1, 2004, Nxb Khoa học xã hội.

2. Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thanh Hóa, *Địa chí Thanh Hóa*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, 2004.

3. Chu Xuân Giao, *Về kết cấu kép ở trung tâm truyền thuyết hệ thần Liễu Hạnh qua khảo sát thần tích Đệ tam Tiên chúa được thờ phụng ở Nga Sơn và Nghĩa Hưng*, Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển, số 1 (135), 2017.

4. Nguyễn Thị Yên (2017), *Tìm hiểu sự tích giáng sinh lần thứ ba của mẫu Liễu ở xã Hà Châu, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa*, Tạp chí Văn hóa dân gian, số 3, 2017, tr.64-71.

5. Nguyễn Thị Yên, *Không gian văn hóa xã hội với sự hình thành tục thờ Mẫu ở Phủ Nấp, Phủ Quảng Cung trong hệ thống Đạo mẫu Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, 2010, tr.51-78.

6. *Tư liệu Hán Nôm khu di tích Phủ Giầy xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định*, Bảo tàng Nam Hà, 1996, tr.44.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 10-6-2025; Ngày phân biện, đánh giá, sửa chữa: 20-6-2025; Ngày duyệt bài: 1-7-2025.